

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Kế hoạch hành động giải quyết vấn đề  
rác thải nhựa tỉnh Bến Tre**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 161/LĐCP ngày 25/4/2019) về giải quyết vấn đề rác thải nhựa;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2110/TTr-STNMT, ngày 15 tháng 7 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên Giáo, Ban Dân vận - Tỉnh ủy;
- Báo Đồng khởi; Đài Truyền hình Bến Tre;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- NC: TH, KT, TCĐT, Công TTĐT;
- Lưu: VT, TNMT.

**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Lập**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ  
RÁC THẢI NHỰA TỈNH BẾN TRE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1660 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Tình trạng ô nhiễm do rác thải nhựa được thế giới và Chính phủ nước ta quan tâm bởi thời gian phân hủy rác thải nhựa lâu, từ trên hàng trăm năm. Rác thải nhựa có mặt mọi nơi, các hệ sinh thái, thủy vực đe dọa đến đời sống phát triển của sinh vật, ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

Rác thải nhựa gồm túi nilong, nhựa thải bỏ chiếm tỷ lệ trên 6% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt chưa được phân loại, thu gom và xử lý triệt để. Tỉnh Bến Tre với lượng rác sinh hoạt được thu gom, vận chuyển đến các bãi rác, điểm xử lý khoảng 234 tấn/ ngày thì trong đó có rác thải nhựa, nilong lẫn vào khoảng 14 tấn/ ngày. Nhiều nơi ở các khu vực công cộng, đường phố, công viên, chợ, bến bãi giao thông, các khu du lịch, ven biển,... đều có rác thải nilong, nhựa thải bỏ (có người vứt rác này ra môi trường) gây mất mỹ quan. Thói quen sử dụng sản phẩm thải bỏ một lần tiện lợi từ nhựa, túi nilong của người dân chưa được thay đổi; chấp hành bỏ rác đúng nơi quy định còn hạn chế; công tác phân loại rác thải tại nguồn chưa được thực hiện tốt. Việc xử lý theo quy định pháp luật các trường hợp vi phạm về quản lý rác thải, vứt rác không đúng nơi quy định chưa được cơ quan quản lý nhà nước triển khai thực hiện nghiêm là một trong những nguyên nhân chưa làm thay đổi ý thức và thực hiện theo pháp luật của người dân.

Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo về giải quyết vấn đề rác thải nhựa (Công văn số 161/LĐCP ngày 25/4/2019); để tiếp triển khai ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 1267-CV/TU ngày 02/5/2019 về giải quyết vấn đề rác thải nhựa.

Qua đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Bến Tre, với nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tỉnh Bến Tre là tỉnh tham gia có hiệu quả về giải quyết rác thải nhựa, góp phần bảo vệ môi trường và hướng đến phát triển bền vững; tạo sự đột phá trong nhận thức và hành vi, ứng xử của toàn cộng đồng trong tiêu thụ sản phẩm nhựa, rác thải nhựa.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Triển khai được mô hình phân loại rác tại nguồn, đến năm 2025 áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đạt trên 90% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường (trong đó, Tp Bến Tre trên 95%, các huyện trên 85%); trên 80% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Đạt trên 90% tổng lượng chất thải túi nilong, nhựa khó phân hủy phát sinh trong sinh hoạt được thu gom và xử lý; trong đó có 50% được tái chế, tái sử dụng.

- Cơ bản hạn chế các sản phẩm nhựa sử dụng một lần, trước hết áp dụng cho các cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị đến các doanh nghiệp và sau đó trong toàn dân; huy động sự tham gia tích cực, hiệu quả, có trách nhiệm của các bên có liên quan trong quản lý, giảm thiểu rác thải nhựa, túi nilong.

- Người dân chấp hành và thực hiện tốt các quy định pháp luật về quản lý rác thải.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với sản phẩm nhựa**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; sự phối hợp giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, các tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội ngành nghề, cộng đồng doanh nghiệp trong mục tiêu hành động giảm rác thải nhựa.

- Xây dựng số tay tuyên truyền, hướng dẫn về quản lý rác thải; xây dựng và định kỳ thực hiện các chương trình, chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực trạng, các nguy cơ ảnh hưởng của rác thải nhựa, túi nilong tới môi trường, hệ sinh thái, sức khỏe con người và phát triển bền vững; từng bước làm thay đổi thói quen của người dân, cộng đồng về sử dụng túi nilong, sản phẩm nhựa, tiến tới hình hành và phát triển văn hóa ứng xử với việc sử dụng các sản phẩm có thể bỏ từ nhựa, đặc biệt là sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

- Thúc đẩy và nâng cao nhận thức cộng đồng doanh nghiệp về sự cần thiết và trách nhiệm tiên phong về sử dụng nhựa tái chế, tái sử dụng; trong việc đồng hành thực hiện ý tưởng khởi nghiệp, các sáng kiến xanh về tái chế, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường.

- Tăng cường thực hiện kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý rác thải, vứt rác không đúng nơi quy định.

### **2. Ngăn ngừa, giảm thiểu rác thải nhựa**

- Điều tra nghiên cứu hiện trạng sử dụng và phát thải nhựa trên địa bàn toàn tỉnh, đề xuất giải pháp quản lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Cập nhật xây dựng Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo hướng tăng cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Đầu tư hoàn chỉnh các khu xử lý rác thải đáp ứng theo lượng rác phát sinh; thực hiện phân loại rác tại nguồn đồng bộ với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý; chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.

- Triển khai quản lý, kiểm soát việc phát sinh rác thải nhựa đối với các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, siêu thị, chợ trên địa bàn tỉnh; tăng cường quản lý, kiểm soát rác thải sinh hoạt đô thị, các khu du lịch ven biển, cảng biển.

- Đưa vào quy chế hoạt động và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện cam kết hạn chế, tiến tới không sử dụng bao bì nilong, sản phẩm nhựa khó phân hủy một lần trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; phát động toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người thân tham gia hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa và túi nilong”; hạn chế sử dụng và tiến tới nói không với bao bì nilong và sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

### **3. Tăng cường xã hội hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động làm sạch, thu gom rác thải nhựa**

- Xây dựng quy định hỗ trợ cho đơn vị, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, tái chế chất thải, đặc biệt chất thải nhựa trên cơ sở xã hội hóa các nguồn lực; khuyến khích sản xuất sản phẩm thay thế nhựa, sản phẩm nhựa có khả năng phân hủy sinh học, thân thiện môi trường.

- Thường xuyên tổ chức chiến dịch làm sạch môi trường, thu gom túi nilong, rác thải nhựa trên đường phố, các nơi công cộng; làm sạch môi trường ven sông ở đô thị (ở Tp Bến Tre và các thị trấn, bến phà), đặc biệt là các bãi biển, các điểm du lịch ven biển.

- Xây dựng và hỗ trợ triển khai các mô hình tái chế và tái sử dụng chất thải nhựa.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất các sản phẩm có thể phân hủy, tái sử dụng, thân thiện với môi trường thay thế bao bì nilong, sản phẩm nhựa khó phân hủy.

- Chủ động phối hợp, tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao mô hình quản lý, công nghệ sản xuất các sản phẩm thay thế và tái chế rác thải nhựa; tham gia có trách nhiệm và hiệu quả về giải quyết các vấn đề rác thải nhựa do quốc gia và quốc tế phát động.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Kế hoạch hành động. Có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch hành động; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12).

2. Giao các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) báo cáo kết quả thực

hiện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Cơ quan truyền thông địa phương tăng cường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền về phong trào về giải quyết rác thải nhựa, tác hại của bao bì nilong và sản phẩm nhựa khó phân hủy đến môi trường và sức khỏe con người; các mô hình sử dụng các sản phẩm thay thế túi nilong và sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền sâu rộng về phong trào bảo vệ môi trường, chống rác thải nhựa trong cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức về nguy cơ ô nhiễm nhựa và nilong; từ đó thay đổi thói quen, từng bước hạn chế sử dụng và tiến tới nói không với túi nilong và sản phẩm nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy.

*Kèm theo:* Phụ lục các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện Kế hoạch hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Trên đây là Kế hoạch hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa tỉnh Bến Tre./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Lập**



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT**  
**VẤN ĐỀ RÁC THẢI NHỰA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1660 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với sản phẩm nhựa</b>			
1.1	Xây dựng và định kỳ thực hiện các chương trình, chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực trạng, các nguy cơ ảnh hưởng của rác thải nhựa, túi nilong tới môi trường, hệ sinh thái, sức khỏe con người và phát triển bền vững	Sở TN&MT, UBND các huyện, thành phố; các Đoàn thể chính trị	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch lồng ghép giáo dục nội dung bảo vệ môi trường, tác hại rác thải nhựa khó phân hủy vào các chương trình sinh hoạt ngoại khóa và tích hợp vào các môn học thích hợp (Sinh học, Giáo dục công dân,...) cho học sinh	Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành	Hàng năm
1.3	Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về giảm chất thải nhựa phát sinh đến các cơ sở kinh doanh, dịch vụ, siêu thị và các chợ trên địa bàn tỉnh	Sở Công thương, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
1.4	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự về tuyên truyền nâng cao nhận thức về việc sử dụng và thải bỏ sản phẩm nhựa	Đài PT&TH/Cơ quan truyền thông đại chúng	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
1.5	Xây dựng sổ tay tuyên truyền, hướng dẫn về quản lý rác thải	Sở TN&MT	Các sở, ban, ngành	Năm 2020
1.6	Tăng cường thực hiện kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý rác thải, vứt rác không đúng	Sở TN&MT, Cảnh sát môi trường,	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên

	noi quy định.	UBND cấp huyện, cấp xã		
<b>II</b>	<b>Ngăn ngừa, giảm thiểu rác thải nhựa</b>			
2.1	Điều tra nghiên cứu hiện trạng sử dụng và phát thải nhựa trên địa tỉnh, đề xuất giải pháp quản lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường	Sở TN&MT	Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2020
2.2	Cập nhật, xây dựng Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo hướng tăng cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải	Sở Xây dựng	Sở TN&MT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019 - 2020
2.3	Đầu tư hoàn chỉnh các khu xử lý rác thải đáp ứng theo lượng rác phát sinh; chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải	Sở Xây dựng	Sở TN&MT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2020 - 2025
2.4	Thực hiện phân loại rác tại nguồn đồng bộ với hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý và áp dụng nhân rộng trên địa bàn tỉnh	Sở TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
2.5	Xây dựng kế hoạch và triển khai phát động toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người thân tham gia hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa và túi nilong”; hạn chế sử dụng và tiến tới nói không với bao bì nilong và sản phẩm nhựa sử dụng một lần	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện năm 2020 và duy trì hàng năm (kế hoạch liên tịch BTG Tỉnh ủy - Sở TN&MT)
2.6	Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý, kiểm soát rác thải nhựa ảnh hưởng đến bờ biển, ven biển tỉnh Bến Tre	Sở TN&MT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện	Xây dựng năm 2020 và thực hiện hàng năm
2.7	Xây dựng và triển khai giảm chất thải nhựa phát sinh trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh, đặc biệt du lịch ven biển	Sở VH,TT&DL	Sở TN&MT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

III	<b>Tăng cường xã hội hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động làm sạch, thu gom rác thải nhựa</b>			
3.1	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định hỗ trợ cho đơn vị, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, tái chế chất thải, đặc biệt chất thải nhựa trên cơ sở xã hội hóa các nguồn lực; khuyến khích sản xuất sản phẩm thay thế nhựa, sản phẩm nhựa có khả năng phân hủy sinh học, thân thiện môi trường	Sở KH&ĐT	Sở KH&ĐT, Sở TN&MT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2020
3.2	Thường xuyên tổ chức chiến dịch làm sạch môi trường, thu gom túi nilong, rác thải nhựa trên đường phố, các nơi công cộng; làm sạch môi trường ven sông ở đô thị (ở Tp Bến Tre và các thị trấn, bến phà), đặc biệt là các bãi biển, các điểm du lịch ven biển.	Sở TN&MT, UBND các huyện, Tp; các Đoàn thể chính trị; Ủy ban nhân dân cấp xã	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
3.3	Triển khai mô hình phân loại rác thải tại nguồn và nhân rộng mô hình	Sở TN&MT, UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
3.4	Xây dựng và hỗ trợ triển khai các mô hình tái chế và tái sử dụng chất thải nhựa	Sở TN&MT, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
3.5	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất các sản phẩm có thể phân hủy, tái sử dụng, thân thiện với môi trường thay thế bao bì nilong, sản phẩm nhựa khó phân hủy	Sở KH&CN	Sở TN&MT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2020 - 2025